

Thực trạng hoạt động tự học của sinh viên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á

Lê Thị Tâm*, Lê Thị Phương*

*ThS. Trường Đại học Công nghệ Đông Á

Received: 29/4/2023; Accepted: 7/5/2023; Published: 15/5/2023

Abstract: *Self-study is a decisive factor to students' learning outcomes in credit-based training. The study focuses on understanding the perceptions and difficulties students face in self-study today and proposes solutions to improve the quality of self-study of students in the Faculty of Business Administration at Dong Nai University of Technology. ASIAN.*

Keywords: *Self-study, student, business administration*

1. Mở đầu

Chất lượng và hiệu quả giáo dục được nâng lên khi quá trình giáo dục trở thành quá trình tự giáo dục. Trong bối cảnh hiện nay, tự học (TH) là một đòi hỏi tất yếu khách quan không thể thiếu được trong quá trình học tập. Người học buộc phải có thói quen TH, để phát huy năng lực của bản thân và đáp ứng những đòi hỏi của công việc trong tương lai. Hoạt động TH của SV (SV) giữ vai trò quan trọng, là nhân tố trực tiếp nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường đại học. Đối với giáo dục đại học, TH được coi là cách học ở bậc đại học, được thể chế hóa trong Luật Giáo dục.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm "TH"

Theo tác giả Nguyễn Cảnh Toàn: "TH là tự mình động não suy nghĩ, sử dụng năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của mình rồi cả động cơ, tình cảm, cá nhân sinh quan, thế giới quan để chiếm lĩnh một lĩnh vực hiểu biết nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình". Tác giả Nguyễn Hiến Lê quan niệm: TH là không ai bắt buộc mình mà tự mình tìm tòi, học hỏi để hiểu biết thêm. TH là quá trình học tập một cách tự giác, tự nguyện, tự vạch ra kế hoạch để học tập, tự lựa chọn nội dung, phương pháp, sắp xếp thời gian hợp lý với đặc điểm, phương tiện thích hợp để lĩnh hội tri thức, kỹ năng học tập, giá trị làm người. Từ các quan điểm trên, theo chúng tôi: TH là quá trình tự giác, tích cực, tự thân vận động của người học để chiếm lĩnh tri thức kinh nghiệm xã hội lịch sử trong thực tiễn, biến tri thức của loài người thành vốn tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng, kỹ xảo của bản thân.

2.2. Nguyên tắc đảm bảo việc TH

Một vấn đề có tính khoa học bao giờ cũng được xây dựng trên những cơ sở, nguyên tắc nhất định,

việc TH muốn bảo đảm tốt cần tuân thủ các nguyên tắc sau: - Bảo đảm tính tự giáo dục: Trong công tác TH của SV, ngoài việc tự củng cố những tri thức cũ, lĩnh hội tri thức mới, mở rộng hiểu biết, SV còn từng bước tự hoàn thiện nhân cách của mình. - Bảo đảm tính khoa học trong quá trình TH: Bản thân quá trình TH của SV cũng là một quá trình "lao động khoa học" hết sức khó khăn, do vậy, phải đòi hỏi có tính khoa học. Việc bảo đảm tính khoa học trong TH sẽ đảm bảo được tính tự giáo dục, kích thích hứng thú học tập dẫn đến. - Bảo đảm "học đi đôi với hành": TH không chỉ là củng cố, mở rộng kiến thức thông thường mà quan trọng hơn là đưa những kiến thức ấy vào cuộc sống, "cọ xát" với thực tế để thu lượm được những kinh nghiệm thực tiễn sống động, bổ ích, từ đó giúp SV trong những điều kiện quen thuộc cũng như mới mẻ đều có thể vận dụng đúng linh hoạt, sáng tạo những điều họ đã tự tiếp thu, lĩnh hội được. - Bảo đảm củng cố và nâng cao kỹ năng, kỹ xảo: Quá trình TH không chỉ đơn thuần là quá trình tự hình thành tri thức mà nó còn là quá trình hoạt động thực tiễn, củng cố, nâng cao kỹ năng, kỹ xảo. - Đảm bảo tính tự giác: Nguyên tắc này sẽ quyết định đến kết quả học tập của SV bởi kế hoạch TH có được thực hiện thường xuyên hay không là do yếu tố tự giác tích cực quyết định.

2.3. Giới thiệu về hoạt động TH của SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á

Trong quá trình TH, SV ngành quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á có thể sử dụng nhiều nguồn tài liệu khác nhau như sách, bài báo, tài liệu trực tuyến, video hướng dẫn và các bài giảng trực tuyến. Để có thể TH hiệu quả, SV cần phải có kỹ năng đọc hiểu, phân tích, đánh giá và áp dụng kiến thức vào thực tế.

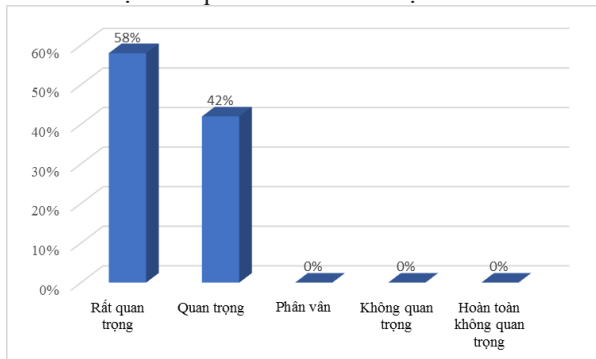
Trường Đại học Công nghệ Đông Á cũng cung

cấp cho SV nhiều nguồn tài nguyên hỗ trợ hoạt động TH, bao gồm các chương trình đào tạo, phương pháp học tập, thư viện trực tuyến và các nguồn tài liệu khác nhau. Ngoài ra, các giảng viên cũng thường xuyên hướng dẫn và tư vấn cho SV về cách tổ chức và thực hiện hoạt động TH.

Tuy nhiên, hoạt động TH cũng gặp phải một số khó khăn và thách thức, đặc biệt là trong việc đánh giá và định hướng cho hoạt động này. SV cần phải tự tìm hiểu và lựa chọn các nguồn tài liệu phù hợp, đồng thời tự đánh giá kết quả học tập của mình. Để đạt được hiệu quả cao trong hoạt động TH, SV cần có một kế hoạch học tập cụ thể và giữ đúng tiến độ học tập của mình.

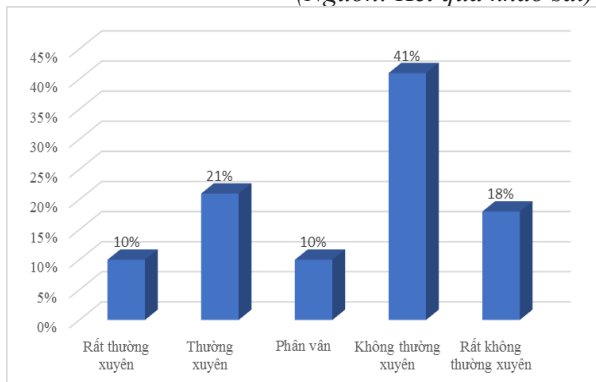
2.3.1. Thực trạng vấn đề TH của SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường đại học công nghệ Đông Á

Chúng tôi tiến hành khảo sát 300 SV hệ chính quy các khóa tuyển sinh K10, K11, K12 về tầm quan trọng của việc TH và mức độ thường xuyên TH của SV thu được kết quả khảo sát thể hiện ở biểu đồ 2.1.



Biểu đồ 2.1. Nhận thức của SV về tầm quan trọng của việc TH

(Nguồn: Kết quả khảo sát)



Biểu đồ 2.2. Mức độ TH của SV ngành QTKD

(Nguồn: Kết quả khảo sát)

Kết quả khảo sát thể hiện SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á có

nhận thức đúng đắn về vai trò của TH trong đào tạo theo tín chỉ. Tuy nhiên từ số liệu biểu đồ 2.2 thể hiện đa phần SV ngành Quản trị kinh doanh chưa thường xuyên TH. Kết quả khảo sát ở biểu đồ 2.1. và 2.2. thể hiện SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường đại học công nghệ Đông Á mới dừng lại ở vấn đề nhận thức đúng đắn về TH. Vấn đề quan tâm là cần áp dụng các biện pháp biến nhận thức này thành động lực thúc đẩy SV tích cực TH.

2.3.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến vấn đề TH của SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á

Bảng 2.1. Nguyên nhân ảnh hưởng đến vấn đề TH của SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á

TT	Nguyên nhân	Kết quả	
		Số lượng	Tỷ lệ %
1	Thiếu phương tiện, nguồn tư liệu học tập	85	28.33
2	Thiếu thời gian	30	10.00
3	Chưa có ý thức, động cơ học tập đúng đắn	37	12.33
4	Chưa có phương pháp, kỹ năng TH	90	30.00
5	Giảng viên không giao bài tập TH, tự nghiên cứu	35	11.67
6	Giảng viên không hướng dẫn phương pháp TH	23	7.67

(Nguồn: Kết quả khảo sát)

Kết quả khảo sát thể hiện những nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động TH của SV: Thiếu phương tiện, nguồn tư liệu học tập; Chưa có phương pháp, kỹ năng TH; Giảng viên không giao bài tập TH, tự nghiên cứu. Những nguyên nhân vừa nêu xuất phát từ bản thân SV thiếu kỹ năng TH, thiếu nguồn tư liệu học tập và giảng viên chưa chú trọng thúc đẩy hoạt động TH của SV

Để vượt qua các khó khăn và thách thức này, SV cần có một kế hoạch học tập cụ thể, nắm vững các kỹ năng TH và tận dụng các nguồn tài nguyên hỗ trợ của trường và cộng đồng. Ngoài ra, SV cần có sự kiên trì và động lực cao để hoàn thành các hoạt động TH và đạt được kết quả học tập tốt.

2.4. Giải pháp thúc đẩy việc TH của SV ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á

Dựa trên các kết quả nghiên cứu và phân tích trên, chúng ta có thể đưa ra một số giải pháp nhằm cải thiện hoạt động TH của SV ngành quản trị kinh

doanh tại Trường đại học công nghệ Đông Á như sau:

Một là: Xây dựng chương trình hướng dẫn và hỗ trợ SV về kỹ năng TH: Trường đại học công nghệ Đông Á có thể thiết kế chương trình giảng dạy về kỹ năng TH, giúp SV có thể tự định hướng cho mình một kế hoạch học tập hiệu quả. Đồng thời, cung cấp cho SV các tài liệu và nguồn tài nguyên hỗ trợ học tập như sách, bài giảng, video, bài tập, trang web học tập trực tuyến và thư viện trực tuyến.

Hai là: Tăng cường giao tiếp giữa SV và giảng viên: Giảng viên cần tạo điều kiện để có thể tương tác và giúp đỡ SV trong quá trình học tập. Các buổi tư vấn và hỗ trợ học tập có thể được tổ chức thường xuyên để giải đáp các thắc mắc của SV.

Ba là: Khuyến khích SV tham gia vào các hoạt động học tập nhóm: SV có thể tìm kiếm những người cùng quan tâm và học tập cùng nhau, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm. Tổ chức các hoạt động học tập nhóm như thảo luận, trao đổi, thực hành và đánh giá nhóm có thể giúp SV tăng cường hiệu quả học tập.

Bốn là: Xây dựng môi trường học tập thuận lợi: Trường đại học công nghệ Đông Á có thể đầu tư để nâng cấp các phòng học, phòng thực hành, thư viện và các thiết bị hỗ trợ học tập. Tạo ra một môi trường học tập đầy đủ tiện nghi sẽ giúp cho SV có thể học tập tốt hơn và đạt hiệu quả cao hơn.

Năm là: Tạo ra các hoạt động thường xuyên để khích lệ SV: Trường đại học công nghệ Đông Á có thể tổ chức các cuộc thi, sự kiện và các chương trình giải trí để khuyến khích SV học tập và phát triển bản thân.

a. Đối với giảng viên: Trong đào tạo theo HCTC, giảng viên đóng vai trò là người hướng dẫn để SV có thể tiếp thu bài học đúng hướng. Vì vậy, cần áp dụng các phương pháp đàm thoại, thảo luận, làm việc theo nhóm... một cách thường xuyên và sáng tạo trong lớp học. Trong quá trình giảng dạy giảng viên cần có hình thức kiểm tra kiến thức của SV thông qua việc giao bài tập đồng thời tăng cường giao bài tập để SV TH, tự nghiên cứu. Cần khuyến khích việc xây dựng các nhóm TH trong SV.

b. Đối với SV: Lên lớp đầy đủ, tích cực tham gia xây dựng bài. Cần chuẩn bị bài mới kỹ càng. Sau giờ lên lớp cần ôn tập kiến thức đã học và vận dụng vào thực tế. Lập kế hoạch học tập hợp lý trong đó cần nêu rõ các công việc phải làm với thời gian và dự kiến kết quả cụ thể. Tăng cường hoạt động làm việc theo nhóm, trao đổi với bạn bè theo chủ đề.

Không gian và thời gian TH - Không gian TH

của SV thường diễn ra ở nhà (xếp thứ bậc 1), sau đó đến kí túc xá, nhà trọ, nhà bạn học cùng; một số SV lên thư viện, tuy nhiên có SV năm cuối chia sẻ: “Em chưa bao giờ lên thư viện học, vì em nghĩ học ở thư viện không khác học ở nhà”. - Thời gian, thời điểm TH của SV rất đa dạng: Chiếm tỉ lệ cao nhất là số SV tập trung vào lúc kiểm tra, thi; số khác tranh thủ học vào lúc rảnh rỗi hoặc học thường xuyên, hàng ngày. Kết quả tự đánh giá của SV cho thấy rằng SV dành thời gian cho TH rất ít (83,4% học 3 - 4 giờ/ngày, 33,4% học dưới 1 giờ/ngày; chỉ có 5,1% học nhiều hơn 6 giờ/ngày). Như vậy, hầu hết SV dành thời gian cho việc học tập quá ít, không đáp ứng yêu cầu, đây cũng là lí do khiến cho kết quả học tập của các em không cao.

3. Kết luận

Từ nghiên cứu trên, ta có thể thấy rằng hoạt động TH đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình học tập của SV ngành quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Công nghệ Đông Á. Tuy nhiên, SV cũng đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức khi thực hiện hoạt động này. Để cải thiện hiệu quả của hoạt động TH, chúng ta có thể đưa ra một số khuyến nghị như: Tổ chức các khóa học, buổi tập huấn để hướng dẫn SV cách tổ chức hoạt động TH một cách hiệu quả; Xây dựng một môi trường học tập thuận lợi, cung cấp các tài liệu học tập phong phú và đa dạng; Thúc đẩy hoạt động học tập nhóm để tăng cường sự tương tác và hỗ trợ giữa các SV; Đưa ra các hình thức đánh giá phù hợp để đánh giá và động viên SV thực hiện hoạt động TH; Những khuyến nghị này sẽ giúp cải thiện hoạt động TH của SV và tăng cường hiệu quả trong việc học tập và phát triển bản thân.

Tài liệu tham khảo

1. Cán Thị Thanh Hương (2018), *Phương pháp dạy, học và kiểm tra, đánh giá trong HCTC*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 39,(9/2008), tr. 5-6.
2. Cao Xuân Hạo (2010), *Bàn về chuyên TH*, Kiến thức ngày nay số 396, (9/2000), tr. 23-27.
3. Eli Mazur & Phạm Thị Ly (2006), *Hệ thống đào tạo theo tín chỉ và những gợi ý cho cải cách giáo dục Đại học Việt Nam*, báo tuổi trẻ,(04/03/2006), tr. 8-9.
4. Nguyễn Cảnh Toàn (2012). *Một số kinh nghiệm TH*. NXB Giáo dục.
5. Cán Thị Thanh Hương (2011), *Phương pháp dạy, học và kiểm tra, đánh giá trong HCTC*, Tạp chí Khoa học Giáo dục
6. Nguyễn Cảnh Toàn (2014). *Học và dạy cách học*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.